

Số: 48/2022/QĐST-HNGĐ

Giồng Trôm, ngày 16 tháng 3 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 54/2022/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 02 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Ông Bùi Văn S, sinh năm 1981.

Địa chỉ: số X, ấp B, xã V, huyện B, tỉnh Bến Tre.

Bị đơn: Bà Võ Thị Diễm T, sinh năm 1983.

Địa chỉ: số A, ấp M, xã L, huyện G, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, 55, 57, 81, 82, 83, 84 và Điều 116 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 3 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 3 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Bùi Văn S và bà Võ Thị Diễm T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Bà Võ Thị Diễm T được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên Bùi Ngọc Như A, sinh ngày 09/02/2010 và Bùi Ngọc Hồng B, sinh ngày 06/6/2016.

Ông Bùi Văn S có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung Bùi Ngọc Hồng B mỗi tháng 745.000 (bảy trăm bốn mươi lăm nghìn) đồng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 16/3/2022.

Ông Bùi Văn S có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án quyết định thay đổi việc cấp dưỡng cho con.

Trong trường hợp có yêu cầu của một hoặc cả hai bên hoặc của cá nhân, cơ quan, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

- Về án phí: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm được giảm 50% là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng ông Bùi Văn S tự nguyện nộp toàn bộ và án phí cấp dưỡng là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng, ông Bùi Văn S có trách nhiệm nộp nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu số 0004715 ngày 23/02/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm. Ghi nhận ông Bùi Văn S đã nộp đủ án phí.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Giồng Trôm;
- CCTHADS huyện Giồng Trôm;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- UBND xã Vĩnh Hòa, H. Ba Tri;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thị Ngoan